

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2018

Thực hiện Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2018 (Báo cáo số 306/BC-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh). UBND tỉnh Kiên Giang đề ra Kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2018 với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng tỉnh Kiên Giang phát triển nhanh và bền vững” như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong tỉnh với tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo của mỗi tập thể, cá nhân tạo khí thế thi đua sôi nổi trong Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, địa phương, đơn vị góp phần hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2018 của tỉnh.

- Từ kết quả của phong trào thi đua, chú trọng phát hiện, nhân rộng các mô hình mới có hiệu quả, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực tạo sự lan tỏa cao trong toàn tỉnh.

- Thông qua phong trào thi đua tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được phát động sâu rộng, liên tục, thu hút cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, nông dân, người lao động và nhân dân trong tỉnh hưởng ứng tham gia, tạo ra động lực mới vượt qua khó khăn, thách thức phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2018.

- Kết hợp chặt chẽ giữa thực hiện phong trào thi đua thường xuyên với các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị



quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”.

- Gắn kết chặt chẽ kết quả thực hiện phong trào thi đua với công tác khen thưởng; khen thưởng phải trên cơ sở kết quả, thành tích thi đua; thực hiện đúng quy trình, nâng cao chất lượng khen thưởng, bảo đảm khen thưởng kịp thời, thực chất, chính xác, dân chủ, công khai.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối tượng thi đua

Tập thể là các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị; tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế (doanh nghiệp, hợp tác xã), đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân (sau đây gọi chung là cơ quan, địa phương, đơn vị), gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Nội dung thi đua

- Thi đua thực hiện hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, địa phương, đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị đã được đề ra trong Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng nhiệm vụ năm 2018; Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2018 (tại Phần thứ hai Báo cáo số 306/BC-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh).

- Nội dung trọng tâm thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2018 là hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ về: Tăng trưởng kinh tế; tăng thu ngân sách; tăng kim ngạch xuất khẩu; phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; giảm tội phạm và tai nạn giao thông; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, giảm nghèo và giải quyết việc làm, chăm sóc người có công; khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường; đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt cải cách hành chính nhằm tạo môi trường thông thoáng thu hút đầu tư; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tập trung triển khai thực hiện tốt 3 phong trào thi đua (PTTĐ) trọng tâm do Chính phủ phát động là: PTTĐ “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020; PTTĐ “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” và PTTĐ “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Hưởng ứng đợt thi đua lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi

đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018).

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề 2018 bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực, hiệu quả kết hợp với các PTTĐ khác như cuộc vận động: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh; toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; dân vận khéo..., tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tư tưởng, đạo đức và lối sống trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Xây dựng hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6 Khóa XII từ tinh tới cơ sở đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đảm bảo tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả, gắn bó với nhân dân.

3. Mục tiêu

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng 7,5% so với năm 2017; thu nhập bình quân đầu người đạt 1.970 USD.

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp 1,78%. Tổng sản lượng lúa đạt 4,25 triệu tấn.

- Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản 784.000 tấn. Trong đó: Sản lượng khai thác 554.000 tấn và sản lượng nuôi trồng 230.000 tấn (tôm nuôi 69.000 tấn).

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành công nghiệp 9,2%

- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 520 triệu USD;

- Tổng kim ngạch nhập khẩu 55 triệu USD.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 95.500 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 9.236 tỷ đồng.

- Tổng chi ngân sách 14.328,63 tỷ đồng; trong đó, chi đầu tư phát triển 5.619,237 tỷ đồng; chiếm 39,2% chi ngân sách.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 46.322,63 tỷ đồng.

- Tỷ lệ nhựa hóa hoặc bê tông hóa đường giao thông ấp và liên ấp 76% (thêm 382 km).

- Phần đầu có thêm 11 xã đạt 19 tiêu chí xã nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới 51/118 xã (đạt 43,2%).

- Phần đầu giảm tỷ lệ sinh 0,2‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 6,85‰.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 13,1%.

- Tỷ lệ huy động học sinh từ 6-14 tuổi đi học trên 96% so với độ tuổi.

- Số người được giải quyết việc làm 35.000 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo 60%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có bằng cấp, chứng chỉ đạt 48%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1-1,5%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 84%, tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 80%.
- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 88%.
- Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia đạt 98,9%.
- Công tác tuyển quân đạt 100%.
- Số vụ tai nạn giao thông giảm so với năm 2017.

*** Chỉ tiêu khác**

- 100% cơ quan hành chính Nhà nước trong tỉnh phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra về cải cách hành chính năm 2018;
- 100% các cơ quan hành chính các cấp và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tốt nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí;
- Đảm bảo vệ sinh, môi trường tại các cơ quan, địa phương, đơn vị.

4. Tiêu chuẩn khen thưởng

- Tiêu chuẩn khen thưởng tập thể, cá nhân và hộ gia đình trong thực hiện nhiệm vụ được giao, thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương và UBND tỉnh.

- Đối với Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh, tiêu chuẩn khen thưởng được thực hiện theo Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy định về tổ chức hoạt động, bình xét thi đua và chia Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đối với các tổ chức, doanh nghiệp không thuộc khối thi đua của tỉnh:

+ Tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

+ Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh.

5. Hình thức, mức tiền khen thưởng

5.1. Hình thức khen thưởng

- Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành đối với tập thể và cá nhân.

- Đối với Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh: Hình thức khen thưởng thực hiện theo Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

5.2. Mức tiền thưởng

- Thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đối với Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh: Mức tiền thưởng thực hiện theo Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

6. Đăng ký thi đua, hồ sơ và thời gian đề nghị xét khen thưởng

Đăng ký thi đua, hồ sơ và thời gian đề nghị xét khen thưởng thực hiện theo quy định hiện hành; Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh thực hiện theo quy định tại Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 và Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức cụm, khối thi đua

Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh được tổ chức theo quy định tại Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 và Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh. Từng cụm, khối thi đua xây dựng kế hoạch và tổ chức ký kết giao ước thi đua để thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh; tuyên truyền của các cơ quan, địa phương, đơn vị. Nội dung tuyên truyền tập trung: Tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 23/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước hướng tới Kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018); Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành, các mô hình, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

3. Xây dựng kế hoạch phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng các nhân tố mới, điển hình mới hiệu quả trong phong trào thi đua yêu nước tại từng cơ quan, địa phương, đơn vị; đảm bảo thực hiện đồng bộ ở cả 4 khâu: Phát hiện - Bồi dưỡng - Tổng kết - Nhân điển hình tiên tiến.



4. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng tại cơ quan, địa phương, đơn vị, kịp thời phát hiện lệch lạc, yếu kém để có biện pháp khắc phục.

5. Làm tốt công tác sơ, tổng kết phong trào thi đua, phát hiện khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; chú trọng khen thưởng cá nhân trực tiếp lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, các tập thể nhỏ, tập thể ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; khen đột xuất.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch thi đua năm 2018 và tổ chức phát động thi đua, thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền, đồng thời đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng. Cụm trưởng, Khối trưởng các Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh xây dựng kế hoạch phát động thi đua và tổ chức ký kết giao ước thi đua thực hiện đạt kết quả.

2. Người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo đổi mới tổ chức phong trào thi đua; kiểm tra, đôn đốc thực hiện và sơ, tổng kết, khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đúng quy định, đảm bảo chất lượng khen thưởng.

3. Giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) giúp Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Phối hợp cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể trong công tác thông tin, tuyên truyền về thi đua, khen thưởng.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, địa phương, đơn vị phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. //

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương (Hà Nội, TP. HCM);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Doanh nghiệp, HTX thuộc khối thi đua của tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT 6b);
- LĐVP, P. VHXXH;
- Lưu: VT, vttkieu.

KT. CHỦ TỊCH
ĐẠI CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Mai Văn Huỳnh